

Bản án số: 208/2020/HS-ST
Ngày 24 tháng 12 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Mạnh Tiến
Ông Hoàng Văn Tuấn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân
Thành phố B.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:* Bà
Hà Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố B xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 205/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11
năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 214/2020/QĐXXST- HS ngày
10/12/2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn M, sinh năm 1994; Tên gọi khác: Không.

Cư trú: Thôn HS (nay là tổ dân phố HS) thị trấn V, huyện G, tỉnh Bắc
Giang Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính:
Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H, sinh năm
1966 (đã chết) và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1966; Bị cáo là con duy nhất trong
gia đình; vợ Đoàn Thị Ngọc A, sinh năm 1997; con có 01 con, sinh năm 2016.
Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo đầu thú bị tạm giữ từ ngày 15/9/2020 đến 24/9/2020 được thay thế
bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên Tòa.

*** Bị hại:** Ông Phạm Văn D, sinh năm 1953 (đã chết).

Địa chỉ: thôn VA, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

- Bà Đoàn Thị T, sinh năm 1953 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn C, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Phạm Văn D, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn V, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Phạm Thị M, sinh năm 1977 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn V, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Phạm Văn S, sinh năm 1982 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn V, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Người đại diện theo ủy quyền của bà T, chị M, anh S là anh Phạm Văn D
** Người có quyền Lợi nghĩa vụ liên quan:* Doanh nghiệp tư nhân 668.

Ông Chu Văn X, sinh năm 1968 - Chức vụ: Giám đốc - Chủ doanh nghiệp là người đại diện theo pháp luật (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn Đ, thị trấn Vô, huyện L, tỉnh Bắc Giang.
** Người làm chứng:* Bà Phan Thị L, sinh năm 1967 (vắng mặt)
Địa chỉ: Số nhà 10, ngõ 40, đường M, phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hoàng Văn M, sinh năm 1994 ở thôn Hoàn Sơn, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang là lái xe hợp đồng của Doanh nghiệp tư nhân 668 có trụ sở tại xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang. M có giấy phép lái xe hạng C số 240136002356 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 04/5/2017. Khoảng 07 giờ ngày 15/9/2020, Hoàng Văn M điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 98C- 046.07 đi trên Quốc lộ 17 hướng huyện T, tỉnh Bắc Giang đi thành phố B. Khoảng 07 giờ 25 phút cùng ngày khi đi đến ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 17 và đường M thuộc tổ 2, phường M, thành phố B, M điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 30km/h sau đó giảm tốc độ để đi vào vòng xuyến. Lúc này, do không quan sát gương chiếu hậu bên phải, không quan sát gương cầu lồi, xe ô tô do M điều khiển đã va chạm với xe đạp do ông Phạm Văn D, sinh năm 1953 ở thôn V, xã S, thành phố B điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả làm ông Dung ngã xuống đường bị thương được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang cấp cứu nhưng do thương tích nặng đã tử vong cùng ngày. Cùng ngày 15/9/2020, Hoàng Văn M đã đến Công an thành phố B đầu thú. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Hoàng Văn M, kết quả nồng độ cồn trong hơi thở của M là 0/mg/l. Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 15/9/2020 xác định âm tính với các chất ma túy.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và trưng cầu giám định, kết quả cụ thể như sau:

** Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

- Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 17 và đường Mỹ Độ, thuộc địa phận tổ 2, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang. Phải trái theo hướng huyện Tân Yên đi thành phố Bắc Giang. Chọn cột đèn đường số 23-8T1 bên phải đường Mỹ Độ và mép đường bên phải đường Mỹ Độ làm điểm

mốc và mép chuẩn để mô tả hiện trường (bên phải, bên trái đường M tính theo hướng từ cây xăng T đi cầu sắt B).

- Vị trí xe ô tô biển kiểm soát 98C-046.07 đỗ trên mặt đường, đầu xe chệch hướng Tây Nam, đuôi xe chệch hướng Đông Bắc. Đo khoảng cách từ đầu ngoài tâm trục bánh trước đến trái đến mép chuẩn và đến điểm mốc lần lượt là 0,7m và 11m. Đo khoảng cách từ đầu ngoài tâm trục bánh sau bên trái đến mép chuẩn và đến điểm gần nhất của vòng xuyên lần lượt là 7,3m và 5,7m.

- Vị trí xe đạp đỗ bên phải trên mặt đường. Đầu xe chệch hướng Tây Nam, đuôi xe chệch hướng Đông Bắc. Đo khoảng cách từ tâm trục bánh sau xe đạp đến đầu ngoài tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô và đến mép chuẩn lần lượt là 1,8m và 5,4m. Đo khoảng cách từ tâm trục bánh trước đến mép chuẩn là 4,3m.

- Vị trí vết (3) cây trượt trên mặt đường, vết có chiều hướng từ Đông Bắc đến Tây Nam, có kích thước (3,4x0,4)m. Điểm đầu vết tại vị trí lớp bánh sau bên trái xe ô tô. Đo khoảng cách điểm cuối vết đến mép chuẩn và đến tâm trục bánh trước xe đạp lần lượt là 4,4m và 1,1m. Trên bề mặt vết có bám dính chất màu đen và chất màu nâu đỏ và tổ chức mô cơ thể người.

- Vị trí vết (4) màu nâu đỏ dạng vũng trên mặt đường, vết có kích thước (1,6x1)m. Đo khoảng cách từ tâm vết đến mép chuẩn và đến tâm trục bánh trước xe đạp lần lượt là 3,7m và 1,7m

- Vị trí vết (5) màu nâu đỏ dạng kéo trượt và nhỏ giọt theo hình chữ “L” trên mặt đường, điểm cuối vết là đỉnh chữ “L” chệch hướng Đông Nam, vết có kích thước (8,5x0,4)m. Điểm đầu vết trùng với vết số (4), điểm cuối vết cách mép chuẩn 3,2m.

- Vị trí vết mài trượt màu đen trên mặt đường có chiều hướng từ Đông Bắc đến Tây Nam, có kích thước (1,3x0,2)m. Đo khoảng cách từ điểm đầu vết đến mép chuẩn và đến đầu ngoài tâm trục sau bên trái xe ô tô số lần lượt là 7,3m và 0,7m. Đo khoảng cách từ điểm cuối vết đến mép chuẩn và đến tâm trục bánh sau xe đạp lần lượt là 6,2m và 1m.

Tại Vị trí vết số (3), (4) và (5) còn có nhiều mảnh vỡ nhựa giỏ xe đạp và 01 chiếc mũ có kích thước (0,3x0,25)m cạnh vị trí xe đạp.

** Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 98C-046.07 do Hoàng Văn M điều khiển.*

- Thanh kim loại giá bảo vệ bên trái gầm đầu xe có vết mài sát sơn, kim loại kích thước (9,8 x 3,2)cm hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách đất 70cm.

- Mặt trước chắn bùn trục bánh trước bên trái rải rác vết mài sát cao su sạch bụi đất trên diện (21 x 18) cm hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 48cm.

- Cạnh ngoài lớp bánh trước bên trái có vết mài sát cao su, bám dính chất màu xanh, hướng từ ngoài vào trong, kích thước (7,3 x 2,6 cm, tâm vết cách chữ A trong hàng Chữ “RADIAL” 18cm).

- Mặt lặn lớp trực bánh số 2 bên trái (tính từ trước ra sau) có bám dính tổ chức mô cơ thể người, kích thước (34 x 28)cm.

- Đo khoảng cách từ cạnh dưới ba đờ sóc trước đến mặt đất là 76cm.

** Kết quả khám nghiệm xe đạp màu xanh do ông Phạm Văn D điều khiển.*

- Góc ba ga (giá thò hàng) có vết cong vênh, biến dạng và buộc dây cao su màu đen, mặt ngoài dây cao su (vị trí nút buộc phía sau gác ba ga) có vết mài sát cao su, sạch bụi đất, hướng từ sau ra trước, trên diện (4,3x1,8)cm, điểm thấp nhất cách đất 70cm.

- Mặt ngoài chốt cổ phốt có vết mài sát sơn, kim loại, dính chất màu đen (dạng cao su), kích thước (3,5x02)cm

** Kết quả khám nghiệm tử thi Phạm Văn D.*

- Quần kaki mặc ngoài rách nát nhiều chỗ, bám dính tổ chức cơ thể và chất màu nâu đỏ.

- Hai lỗ tai, hai lỗ mũi khô. Hai mắt khép kín, đồng tử hai bên giãn to. Vùng cằm trái có diện bầm tím, sây sát, rách da, kích thước (0,4x2,5)cm, sâu đến tổ chức dưới da. Mặt trong khủy tay trái có diện sây sát da, kích thước (0,3x1,7)cm. Mặt mu bàn, ngón tay trái có diện sây sát, rách da, kích thước 15x7,5)cm. Dập nát, rách da vùng đùi hai bên, gối và cẳng chân phải để lộ cơ, gân, xương, mạch máu. Mặt trước ngoài 1/3 giữa, dưới đùi phải có diện sây sát, trợt da, kích thước (11x07)cm. Mặt ngoài cổ chân phải có diện sây sát, rách da, kích thước (15x08)cm.

- Phẫu tích vết thương vùng đùi; gối và cẳng chân phải thấy: Dập nát, bầm tụ máu tổ chức dưới da, cơ. Gãy hở phức tạp xương đùi hai bên và xương cẳng chân phải. Hệ thống mạch máu tổn thương phức tạp ở nhiều vị trí. Tổ chức cơ thể thoát ra bên ngoài thành nhiều mảnh nhỏ ở các vị trí khác nhau.

Tại Bản kết luận giám định số 1351/KL-KTHS ngày 23/9/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân chết của ông Phạm Văn D là do đa chấn thương: tổn thương dập nát phức tạp tổ chức phần mềm, mạch máu, xương vùng đùi và cẳng chân do tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận giám định số 1362/KL- KTHS ngày 24/9/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Dấu vết mài sát sơn, kim loại, sạch bụi đất, dính chất màu đen tại thanh kim loại giá bảo vệ bên trái gầm xe ô tô 98C-046.07 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát tại dây cao su buộc trên gác ba ga của xe đạp tạo nên là phù hợp.

- Dấu vết in hằn, mài sát cao su, dính chất màu xanh tại lớp bánh trước bên trái của xe ô tô 98C-046.07 được hình thành do chèn đè nên dấu vết mài sát sơn, kim loại, dính chất màu đen tại cổ phốt của xe đạp (Khi xe đạp ở tư thế đỗ) tạo nên là phù hợp.

- Dấu vết dính tổ chức mô cơ thể người tại mặt lấn lõp trục bánh số 2 bên trái (tính từ trước ra sau) của xe ô tô BKS 98C-046.07 được hình thành do chèn đè nên cơ thể người (như cơ thể nạn nhân D) tạo nên là phù hợp.

- Dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số (3) được hình thành do quá trình sau khi va chạm xe đạp đổ nghiêng phải, xe ô tô BKS: 98C-046.07 chèn đè, đẩy xe đạp rê trượt trên mặt đường tạo nên là phù hợp

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô 98C-046.07 với xe đạp trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số (3), thuộc ngã tư giao nhau giữa đường Quốc lộ 17- đường Mỹ Độ

- Quá trình xảy ra va chạm khi xe ô tô BKS:98C-046.07 ở tư thế chuyển động thẳng và chạm với xe đạp ở tư thế chuyển động đứng chệch chéo, phía trước bên trái đầu xe ô tô BKS:98C-046.07 là phù hợp.

Ngày 17/9/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra vụ án, kết quả như sau:

- Cho xe đạp chuyển động về phía trước đầu xe ô tô và chệch chéo từ đầu bên phải sang bên trái xe ô tô đến vị trí trục bánh sau xe đạp cách trục bánh trước bên phải xe ô tô 4,40m và cách trục bánh trước bên trái xe ô tô 4,25m, tại vị trí này người ngồi trên ghế lái quan sát qua gương cầu lồi phía trước bên phải đầu xe ô tô thì quan sát được liên tục quá trình tịnh tiến của xe đạp, đồng thời quan sát qua kính chắn gió phía trước xe ô tô cũng có thể quan sát được xe đạp.

- Để xe đạp cố định tại vị trí trên tiến hành cho xe ô tô tịnh tiến dần đến vị trí bánh sau xe đạp, phía dưới ba đờ sóc của xe ô tô, tại vị trí này quan sát qua gương cầu lồi ở đầu xe bên phải xe ô tô thì vẫn có thể quan sát thấy xe đạp.

Đối với ông Phạm Văn D là nạn nhân, cũng có phần lỗi là khi điều khiển xe đạp đã không chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn M và Doanh nghiệp tư nhân 668 đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại Phạm Văn D số tiền 160.000.000 đồng. Đến nay đại diện hợp pháp của bị hại là anh Phạm Văn Dũng không yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Văn M. Ông Chu Văn X đại diện Danh nghiệp tư nhân 668 không yêu cầu M phải bồi thường gì về dân sự.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98C- 046.07, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2328381 của xe, 01 đăng ký xe ô tô số 012734, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 00014, qua điều tra xác định là tài sản của Doanh nghiệp tư nhân 668. Ngày 24/10/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô trên cùng giấy tờ cho ông Chu Văn Xuân.

Đối với 01 chiếc xe đạp là tài sản của gia đình ông D, ngày 15/11/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đạp trên cho anh Phạm Văn D là đại diện gia đình nhận.

Vật chứng của vụ án gồm 01 giấy phép lái xe hạng C số 240136002356 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 04/5/2017 mang tên Hoàng Văn M, được nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 210/CT-VKS ngày 27/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” Theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M từ 14 tháng tù đến 16 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 28 tháng đến 32 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.
- Vật chứng áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 240136002356 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 04/5/2017 mang tên Hoàng Văn M.

- Án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường do cơ quan điều tra thực hiện cùng các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 07 giờ 15/9/2020, Hoàng Văn M điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 98C-046.07 đi trên Quốc lộ hướng từ huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đi thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Khi đi đến khu vực ngã tư giao nhau có vòng xuyến giữa Quốc lộ 17 và đường Mỹ Độ thuộc tổ 2, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên xe ô tô do M điều khiển va chạm với xe đạp do ông Phạm Văn D, sinh năm 1953 ở thôn V, xã S, thành phố B đang đi phía trước cùng chiều. Hậu quả làm ông Dung bị tử vong.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố Hoàng Văn M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi trên đây của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự về an toàn giao thông trong xã hội, bị cáo là người có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là xe ô tô, bị cáo không tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông đường bộ, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ (vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ) nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông đường bộ. Xác định lỗi trong vụ án này là lỗi hỗn hợp, vì khi bị hại điều khiển xe đạp đã không chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn.

[4]. Đánh giá về nhân thân và mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy rằng bị cáo là người có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi vụ tai nạn xảy ra bị cáo đã ra đầu thú trước cơ quan điều tra và cùng với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kịp thời khắc phục hậu quả bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có khả năng tự cải tạo, nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù có thời hạn thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, nhằm đề cao chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội. Do vậy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, như đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo Hoàng Văn M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa khai thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú trước cơ quan điều tra; bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại và là người được ủy quyền anh Phạm Văn Dũng có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa trong quá trình điều tra vụ án khai giữa gia đình anh và bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong về phần bồi thường dân sự với số tiền là 160.000.000 đồng, nay anh Dũng cũng như những người đại diện hợp pháp khác không có yêu cầu gì về bồi thường phần dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, anh Dũng đã nhận lại chiếc xe đạp do cơ quan điều tra đã trả lại và cũng không có yêu cầu gì. Phần bồi thường dân sự trong vụ án các bên đã tự thỏa thuận bồi thường xong với nhau trước khi mở phiên tòa, việc thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết về phần bồi thường dân sự trong vụ án này.

[8]. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Doanh nghiệp tư nhân 668, ông Chu Văn Xuân - Chủ doanh nghiệp là người đại diện theo pháp luật có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra vụ án khai ngày 24/10/2020, đã được Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98C-046.07, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2328381 của xe, 01 đăng ký xe ô tô số 012734, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 00014 và ông cùng với Hoàng Văn M đã bồi thường xong phần dân sự cho gia đình bị hại, nay ông không yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết về phần dân sự đối với Doanh nghiệp tư nhân 668.

[9]. Vật chứng 01 giấy phép lái xe hạng C số 240136002356 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 04/5/2017 mang tên Hoàng Văn M, cần trả lại cho bị cáo M.

[10]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ”

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ

thâm, giao bị cáo cho UBND thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định hoặc buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

- Vật chứng trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 240136002356 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 04/5/2017.

- Án phí bị cáo M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả tổng đạt bản án của Tòa án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7^a, 7^b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Văn Tú